

Số: 2859/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách tỉnh thực hiện
Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo
Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 28/11/2023 của HĐND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ, huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; số 38/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; số 27/2023/NQ-HĐND ngày 28/11/2023 quy định mức hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025, số 2690/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh và số 1141/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 về việc giao chủ đầu tư và ủy quyền thẩm định, phê duyệt các mô hình thí điểm thuộc các Chương trình chuyên đề trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 691/TTr-STC ngày 26/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí cho các địa phương, số tiền: **10.000.000.000 đồng** (Mười tỷ đồng), từ nguồn sự nghiệp kinh tế của ngân sách tỉnh năm 2023 để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ chi thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 28/11/2023 của HĐND tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các địa phương có tên tại Phụ lục đính kèm căn cứ nguồn kinh phí được giao rà soát, phân bổ lại cho UBND cấp xã, Phòng ban, Hội đoàn thể liên quan để tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng cơ chế quản lý, phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh; bố trí nguồn kinh phí đối ứng từ ngân sách địa phương theo đúng tỷ lệ quy định tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 28/11/2023 của HĐND tỉnh; quản lý sử dụng vốn đúng nội dung, mục tiêu; thanh quyết toán theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2023/TTBTC ngày 15/08/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

2. Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh lập thủ tục cấp kinh phí, hướng dẫn thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các địa phương thực hiện đảm bảo tiến độ, kế hoạch yêu cầu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch UBND các địa phương có tên tại Phụ lục đính kèm và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu VT, TH, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn

Phụ lục:

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

DVT: Triệu đồng

TT	Đơn vị, địa phương	Hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh	Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn	Hỗ trợ thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”	Hỗ trợ triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”	Hỗ trợ chi vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”	Hỗ trợ thí điểm và nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng	Tổng cộng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(3) + (4) + ...+(10)	(12)
Mã số đối ứng ngân sách tỉnh		010	014	014	014	016	016	016	018		
TỔNG CỘNG		3.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	10.000	
I	TAM KỶ	0	0	0	0	0	120	120	0	240	
1	Tam Ngọc							30		30	
2	Tam Thăng							30		30	
3	Tam Thanh							30		30	
4	Tam Phú							30		30	
5	UBND TP						120			120	
II	HỘI AN	1.960	0	0	0	30	0	30	0	2.020	
1	Cầm Hà					30				30	
	- Mô hình Tổ hội nghề nghiệp trồng hoa cây cảnh					30				30	
2	UBND TP	1.960						30		1.990	
	- Mô hình “Du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn giá trị văn hóa bản địa và hệ sinh thái tự nhiên tại Làng mộc Kim Bồng, xã Cẩm Kim, thành phố Hội An”	1.960								1.960	Mô hình điểm của Trung ương
III	ĐIÊN BÀN	0	0	0	0	140	0	0	0	140	
1	Điện Thọ					80				80	
	- Mô hình chăn nuôi bò 3B					80				80	
2	Điện Hòa					60				60	
	- Mô hình nuôi ốc Bươu đen thương phẩm					60				60	
IV	PHÚ NINH	0	200	140	0	0	60	120	0	520	
1	Tam An			140						140	
	- Mô hình thôn An Hòa - xã Tam An sáng, xanh sạch đẹp an toàn			140						140	
2	Tam Đàn		200							200	
	- Mô hình điểm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt gắn với thu gom, phân loại chất thải rắn tại nguồn		200							200	
3	UBND huyện						60	120		180	
V	DUY XUYÊN	0	0	0	0	90	90	30	0	210	
1	Duy Trinh					20		30		50	
	- Mô hình Tổ hội nghề nghiệp sản xuất mía					20				20	

TT	Đơn vị, địa phương	Hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh	Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn	Hỗ trợ thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”	Hỗ trợ triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”	Hỗ trợ chi vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”	Hỗ trợ thí điểm và nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng	Tổng cộng	
2	Duy Vinh					70				70	
	- Mô hình sản xuất kinh doanh đồ thủ công, mỹ nghệ từ tre, dừa, lá dừa của hộ ông Trần Hùng, thôn Trà Đông					70				70	
3	UBND huyện						90			90	
VI	THẮNG BÌNH	460	0	0	0	0	190	150	0	800	
1	Bình Tú							30		30	
2	Bình Chánh							30		30	
3	Bình Quý							30		30	
4	Bình An							30		30	
5	Bình Nam							30		30	
6	UBND huyện	460					190			650	
	- Mô hình “Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tại Làng nghề truyền thống nước mắm Cửa Khe xã Bình Dương”	460								460	Mô hình điểm của tỉnh
VII	ĐẠI LỘC	0	0	0	0	300	150	120	185	755	
1	Đại Hiệp							30	70	100	
2	Đại Cường							30	70	100	
3	Đại Minh							30		30	
4	Đại Nghĩa								45	45	
5	Đại Thắng							30		30	
6	Đại Chánh					150				150	
	- Mô hình nuôi Dúi (Cúi Núi)					150				150	
7	Đại Tân					150				150	
	- Mô hình nuôi Dúi (Cúi Núi)					150				150	
8	UBND huyện						150			150	
VIII	QUẾ SƠN	0	0	0	300	0	60	60	185	605	
1	Quế Xuân 1								45	45	
2	Quế Xuân 2							30	70	100	
3	Quế Châu							30	70	100	
4	UBND huyện				300		60			360	
	- Mô hình “Triển khai thí điểm quản lý và xử lý rác thải dựa trên nguyên lý thu hồi, tái sử dụng bằng công nghệ sinh học, ứng dụng cho xây dựng nông thôn mới tại Việt Nam” trên địa bàn huyện Quế Sơn				300					300	Mô hình điểm của Trung ương
IX	NÚI THÀNH	0	200	0	0	0	150	0	0	350	
1	Tam Anh Nam		70							70	
	- Mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn		70							70	

TT	Đơn vị, địa phương	Hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh	Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn	Hỗ trợ thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”	Hỗ trợ triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”	Hỗ trợ chi vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”	Hỗ trợ thí điểm và nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng	Tổng cộng
2	Tam Hải		70							70
	- Mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn		70							70
3	UBND huyện		60				150			210
	- Đề án thu gom rác thải		60							60
X	NÔNG SƠN	0	0	150	0	70	30	30	0	280
1	Quê Lộc					70		30		100
	- Mô hình nuôi cá nước ngọt					70				70
2	Quê Lâm			150						150
	- Mô hình sáng, xanh, sạch, đẹp thôn Thạch Bích			150						150
3	UBND huyện						30			30
XI	HIỆP ĐỨC	0	0	50	0	20	0	40	0	110
1	Thăng Phước			50				20		70
	- Mô hình tuyến đường không rác thải			50						50
2	Quê Lưu					20		20		40
	- Mô hình Tổ hội nghề nghiệp chăn nuôi gà thả vườn					20				20
XII	TIỀN PHƯỚC	0	500	180	0	0	90	90	0	860
1	Tiên Phong							30		30
2	Tiên Châu			180				30		210
	- Mô hình thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn thôn 3			180						180
3	Tiên Lộc							30		30
4	UBND huyện		500				90			590
	- Xây dựng, tổ chức thực hiện Đề án quản lý chất thải rắn huyện Tiên Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030		500							500
XIII	TÂY GIANG	0	0	120	0	150	0	0	0	270
1	Lãng			120						120
	- Mô hình thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn thôn Pơ'ning			120						120
2	Bhalêê					150				150
	- Mô hình nuôi heo cổ địa phương					150				150
XIV	ĐÔNG GIANG	0	0	0	400	0	30	0	0	430
1	UBND huyện				400		30			430
	- Mô hình thu gom các loại chất thải trên địa bàn xã Jơ Ngây				200					200
	- Mô hình thu gom các loại chất thải trên địa bàn xã Mã Cooih				200					200
XV	NAM GIANG	0	0	360	0	0	0	60	210	630
1	La Dêê								70	70
2	Đắc Tôi								70	70

TT	Đơn vị, địa phương	Hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh	Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn	Hỗ trợ thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM	Hỗ trợ triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”	Hỗ trợ triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”	Hỗ trợ chi vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”	Hỗ trợ thí điểm và nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng	Tổng cộng	
3	Tà Bình							30	70	100	
4	UBND huyện			360				30		390	
	- Mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn trên địa bàn xã Cà Dỵ			120						120	
	- Mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn trên địa bàn xã Tà Pơ			120						120	
	- Mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn trên địa bàn xã Chà Vål			120						120	
XVI	PHƯỚC SON	0	0	0	0	200	0	90	140	430	
1	Phước Chánh					100		30	70	200	
	- Mô hình nuôi heo đen					100				100	
2	Phước Hiệp					100		30		130	
	- Mô hình nuôi gà thả vườn					100				100	
3	Phước Công							30	70	100	
XVII	BẮC TRÀ MY	580	0	0	300	0	30	60	140	1.110	
1	Trà Dương							30	70	100	
2	Trà Giang							30	70	100	
3	UBND huyện	580			300		30			910	
	- Mô hình “Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tại Làng Mường, xã Trà Giang”	580								580	Mô hình điểm của tỉnh
	- Mô hình trữ nước sạch hiệu quả, an toàn cho các hộ gia đình tại khu tái định cư xã Trà Đốc				300					300	Mô hình điểm của tỉnh
XVIII	NAM TRÀ MY	0	100	0	0	0	0	0	140	240	
1	Trà Linh								70	70	
2	Trà Đon								70	70	
3	UBND huyện		100							100	
	- Mô hình phân loại rác tại nguồn phát sinh trên địa bàn xã Trà Mai		100							100	

* Ghi chú:

- Đối với nội dung hỗ trợ triển khai Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng” (tại cột 7): Hội Nông dân các cấp chủ trì tổ chức thực hiện.

- Đối với nội dung hỗ trợ triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” (tại cột 8) và hỗ trợ chi vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” (tại cột 9): Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp chủ trì tổ chức thực hiện.